# *Thứ hai ngày 16 tháng 11 năm 2020*

***TẬP ĐỌC - KỂ CHUYỆN:* ĐẤT QUÍ, ĐẤT YÊU**

**I. Mục tiêu:**

**A. Tập đọc:**

**-** Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời nhân vật.

- Hiểu ý nghĩa: Đất đai Tổ quốc là thứ thiêng liêng, cao quý nhất.(trả lời được các câu hỏi trong sgk)

- Yêu quý, trân trọng đối với từng mảnh đất quê hương.

B. Kể chuyện:

- Biết sắp xếp các tranh(sgk) theo đúng trình tự và kể lại được từng đoạn câu chuyện dựa vào tranh minh họa. HS khá giỏi kể lại được toàn bộ câu chuyện.

-Rèn đọc đúng

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Tranh minh hoạ bài tập đọc, các đoạn truyện

- Bảng ghi sẵn nội dung cần hướng dẫn luyện đọc

- Sách gk, sách chữ nổi

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  - GV gọi HS đọc và TLCH bài tập đọc Thư gửi bà.  - Nhận xét, tyên dương.  **B. Bài mới:**  **1. Giới thiệu bài kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:**  **2. Luyện đọc**  **a. Đọc mẫu:**  - Giáo viên đọc mẫu toàn bài một lượt với giọng thong thả, nhẹ nhàng, tình cảm. Chú ý các câu đối thoại.  **b. Hướng dẫn luyện đọc kết hợp với giải nghĩa từ.**  - GV cho HS đọc từng câu  - GV ghi từ khó-HD cách đọc.  - Bài này được chia thành mấy đoạn ?  - Đoạn 2 chia thành 2 phần.  +Phần 2: Lúc hai người khách...làm như vậy ?  +Phần 3: Viên quan trả lời... một hạt cát nhỏ.  - HS đọc từng đoạn trước lớp (Đọc 2 lượt )  - Yêu cầu HS đọc lại đoạn lần 2  - Cho HS đọc chú giải  - Yêu cầu học sinh luyện đọc theo nhóm.  - Tổ chức thi đọc giữa các nhóm  - Hướng dẫn HS đọc đồng thanh lời của viên quan ở đoạn 2.  **3. Hướng dẫn tìm hiểu bài**  - Giáo viên gọi 1 HS đọc lại cả bài trước lớp.  - Hai người khách được vua Ê - ti - ô -pi - a đón tiếp như thế nào ?  - Khi hai người khách sắp xuống tàu, có điều gì bất ngờ xảy ra ?  - Vì sao người Ê- ti- ô- pi- a không để khách mang đi dù chỉ là một hạt cát nhỏ ?  -Theo em, phong tục trên nói lên tình cảm của người Ê- ti -ô -pi -a với quê hương như thế nào **4. Luyện đọc lại bài:**  - Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm lời của viên quan trong đoạn 2.  - Nhận xét  **KỂ CHUYỆN**  **1. Xác định yêu cầu:**  - Gọi HS đọc yêu cầu của phần kể chuyện.  - Yêu cầu HS suy nghĩ và sắp xếp lại thứ tự các bức tranh minh hoạ.  **2.HD kể chuyện:**  **a. Kể mẫu:**  - Giáo viên gọi 1 HS kể mẫu nội dung tranh 3,1 trước lớp.( hskt)  **b. Kể theo nhóm**  **c. Kể trước lớp**  - Tuyên dương học sinh kể tốt.  **5. Củng cố - dặn dò:**  - Nhận xét tiết học và dặn hs chuẩn bị bài sau. | - 2 HS lên đọc và trả lời câu hỏi.  - Lắng nghe  - Theo dõi giáo viên đọc mẫu  - Mỗi học sinh đọc 1 câu.( Hskt sờ đọc)  - HS tìm từ khó-HS đọc  - Đọc vòng 2  - 3 đoạn  - Dùng bút chì đánh phần 2,3.  - Mỗi HS đọc 1 đoạn  - HS đọc  - HS đọc  - HS đọc trong nhóm  - Đọc đồng thanh theo nhóm  HSKT: trả lời câu hỏi  - 1 HS đọc, cả lớp theo dõi .  - Nhà vua mời họ vào cung điện mở tiệc chiêu đãi, tặng cho họ nhiều vật quý.  - Khi hai người khách chuẩn bị xuống tàu, viên quan bảo họ dừng lại, cởi giày ra và sai người cạo sạch đất ở đế giày của hai người khách rồi mới để họ xuống tàu.  - Vì đó là mảnh đất yêu quí của người Ê-ti -ô-pi-a. Người Ê- ti -ô- pi- a sinh ra và chết đi cũng ở đây. .  - Người Ê- ti- ô- pi- a rất yêu quý, trân trọng mảnh đất quê hương mình....  - HS thi đọc trong nhóm, mỗi nhóm cử một đại diện tham gia thi đọc trước lớp(CPTTT: luyện đọc đúng, KT: luyện đọc diễn cảm)  - 2 HS đọc yêu cầu 1,2 trang 86 SGK.  - Học sinh phát biểu ý kiến về cách sắp xếp cả lớp thống nhất sắp xếp theo thứ tự: 3 – 1 – 4 – 2.  - Theo dõi và nhận xét phần kể mẫu của bạn.  - 2 nhóm. Lần lượt từng em kể về một bức tranh trong nhóm, các bạn trong nhóm nghe và chỉnh sửa lỗi cho nhau.  - 2 nhóm HS kể trước lớp, cả lớp theo dõi, nhận xét .  - HS lắng nghe |

# Toán: BÀI TOÁN GIẢI BẰNG HAI PHÉP TÍNH (tiếp theo)

# *I. Mục tiêu:*

- Bước đầu biết giải và trình bày bài giải bài toán giải bằng hai phép tính.

- Làm bài tập 1,2 .

- Giáo dục học sinh tính cẩn thận.

**II.Đồ dùng dạy học:** Các hình vẽ tương tự SGK

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A. KTB cũ**:-HS lên bảng giải bài 3  Nêu bài toán theo tóm tắt rồi giải bài toán.  27 kg  Bao gạo: . 5kg  Bao ngô: **. . ? kg**  - Nhận xét  **B.Dạy bài mới:**  **1.Giới thiệu bài kết hợp ngôn ngữ kí hiệu**  **2.Hướng dẫn giải toán.**  - GV giới thiệu bài toán (SGK), Giáo viên gắn bảng.  - HD tìm hiểu đề và tóm tắt.  +Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì ?  +Muốn tìm số xe đạp cả hai ngày ta phải biết những gì ?  **+**Đã biết số xe đạp đã bán trong ngày nào?  + Muốn tìm số xe đạp đã bán trong ngày chủ nhật ta làm thế nào ?  + Hãy nêu câu lời giải  + Muốn tìm số xe đạp đã bán trong cả 2 ngày ta làm thế nào ?  -GV và HS nhận xét.  **3**.**Thực hành**  **Bài 1**: Tóm tắt  **Nhà 5km chợ huyện Bưu điện**  . . . . .    **? km**  - Gọi HS đọc đề bài..  -GV và HS nhận xét.  **Bài 2**: Tóm tắt: **(vở)**  24*l* mật ong  . . . .    Lấy ra ? *l*  -Gọi 1em lên bảng,lớp làm vở.  -HDHS tương tự như bài mẫu .  -GV nhận xét và chấm một số bài.  **4. Củng cố - Dặn dò:**  - Nhận xét tiết học,  -Về tập làm lại các BT đã học và xem bài sau: “Luyện tập***”*** | -1HS lên bảng giải bài2, hskt nêu bài làm  -hs đọc đề bài.  - 1 Học sinh đọc đề toán,hskt sờ sách đọc và trả lời câu hỏi  -1HS lên bảng giải:  -Hoạt động nhóm  -Các nhóm thảo luận.  -Đại diện các nhóm trình bày.  -1em đọc yêu cầu.  -1em làm bảng,lớp làm vở.    -Lắng nghe. |

**Thứ ba ngày 17 tháng 11 năm 2020**

# Toán: LUYỆN TẬP

**I. Mục tiêu:**

* Biết giải bài toán bằng hai phép tính.
* Làm bài 1,3
* Giáo dục học sinh tính cẩn thận.

**II.Đồ dùng dạy học**: Bảng phụ,bảng con, bảng chữ nổi.

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A.Ổn định lớp**  **B.Dạy bài mới kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:**  **1.Giới thiệu bài*:*** GT và ghi bảng “Luyện tập”.  **2.Hướng dẫn HS thực hành**. **Bài1: Hoạt động nhóm** Tóm tắt:  45 ô tô  Có . . . .  Rời lúc đầu:18 ô tô ? ô tô  Rời bến lúc sau:17 ô tô  Còn : ? ô tô  -Hướng dẫn HS tìm hiểu đề.  - Bài toán cho biết gì ?  - Bài toán hỏi gì ?  -GV và HS nhận xét.  **Bài 3:** **Vở**  - Giáo viên vẽ sơ đồ lên bảng.  14 bạn  HS giỏi : . .  8 bạn ? bạn HS khá : . . .  - Đề bài có mấy yêu cầu ?  - GVHD cho HS cách làm.  -GV nhận xét.  **3.Củng cố - dặn dò:** .  - GV nêu nhận xét tiết học.  - Về nhà xem lại bài tập đã làm và xem bài sau “Bảng nhân 8”. | hs đọc đề bài.  +1em đọc yêu cầu của bài.  -Các nhóm thảo luận.  -Đại diện các nhóm trình bày-  - 1em đọc yêu cầu đề bài  - HS lên bảng nêu đề toán .  –1em lên bảng, lớp làm vở. | |

**Toán: LUYỆN TẬP**

**I.Mục tiêu:**

-Giúp HS:

-Biết giải toán có lời văn bằng hai phép tính

-Củng cố về gấp một số lên nhiều lần , giảm đi một số lần, thêm , bớt một số đơn vị

**II. Đồ dùng dạy học**

HS :Vở bài tập toán, bảng bút viết chữ braille.

**II.Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Giới thiệu bài**  -Ghi đề bài  **2.Hướng dẫn HS làm bài tập**  **\*Bài 1**  -Gọi 1 HS đọc đề  - GV hứng dãn hs làm bài  -Nhận xét, chữa bài  **\*Bài 2**  -Gọi 1 HS đọc đề toán  -GV vẽ sơ đồ lên bảng  -Yêu cầu HS quan sát sơ đồ  -Hỏi :  +Bài toán yêu cầu ta tìm gì ?  +Muốn biết quãng đường từ bưu điện tỉnh về nhà dài bao nhiêu ki-lô-mét, trước tiên, em phải tìm gì?  +Quãng đường từ chợ huyện về nhà như thế nào so với quãng đường từ bưu điện tỉnh đến chợ huyện?  +Làm thế nào để tìm được quãng đường từ chợ huyện về nhà ?  -Yêu cầu HS tự làm bài  -Chữa bài, nhận xét  **3.Củng cố, dặn dò**  -Nhận xét tiết học | -Nghe  -Mở vở bài tập toán trang 59  -1 HS làm bài trên bảng, lớp làm vở  -Nhận xét bài làm của bạn trên bảng  -Đọc đề  -Lớp quan sát sơ đồ  +Tìm quãng đường từ bưu điện tỉnh về nhà  -Tìm quãng đường từ chợ huyện về nhà  -Bằng 1/3 quãng đường từ bưu điện tỉnh đến chợ huyện  -HS trả lời  -1 HS làm bài trên bảng, lớp làm vào vở bài tập  - Lắng nghe |

**Chính tả: (NGHE - VIẾT): TIẾNG HÒ TRÊN SÔNG**

**I. Mục tiêu:**

- Nghe - viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi

- Làm đúng bài tập điền tiếng có vần ( ong/ oong). Làm đúng bài tập 3b vần dễ lẫn: ươn / ương .

- Giáo dục học sinh tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học:** Chép sẵn bài tập 2.( chữ nổi)

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A.KTBcũ:** Gọi HS viết các chữ: diều, biếc, khua, hoa cau.  -GV nhận xét –tuyên dương  **B.Dạy bài mới:**  **1.GT bài kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:** GT và ghi bảng  “ Nghe -viết:Tiếng hò trên sông ”  **2.Hướng dẫn HS viết chính tả.**  ***a.Hướng dẫn học sinh chuẩn bị :***  -GV đọc mẫu bài viết.  -Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài và cách trình bày bài.  - Bài chính tả có mấy câu ?  - Nêu tên riêng trong bài ?  -GV đọc1số từ khó và phân tích. Tiếng hò, chèo thuyền, thổi nhẹ, chảy lại, ngang trời  - Cho HS viết bảng con.  ***b.GV đọc cho HS viết bài vào vở:***  -GV đọc lại bài viết.  - Nhận xét chữa lỗi chính tả:  **3. HDHS làm bài tập chính tả:**  Bài tập2: Thi đua  **-**GV phổ luật chơi  - HS đại diện 2 đội thực hiện  **-**Nhận xét tuyên dương.  **4.Củng cố - dặn dò:**  -Nhận xét tiết học. | -2HS lên bảng, lớp viết bảng con.   * Hs đọc đề bài.   - Học sinh nghe  -1HS đọc lại bài văn-lớp đọc thầm.  - 4 câu  - Gái, Thu Bồn.  -1em viết bảng, lớp viết bảng con  -1 em viết bảng, lớp viết vở.  -HS nêu yêu cầu.  -HS tham gia chơi trò chơi.  - Học sinh thực hiện  -HS chú ý lắng nghe. |

# Tập đọc: *VẼ QUÊ HƯƠNG*

**I.Mục tiêu:**

- Bước đầu biết đọc đúng nhịp thơ và bộc lộ niềm vui qua giọng đọc.

- Hiểu nội dung: Ca ngợi vẻ đẹp của quê hương và thể hiện tình yêu quê hương tha thiết của một bạn nhỏ. Trả lời được các câu hỏi SGK. Thuộc hai khổ thơ. HSKT thuộc cả bài thơ.

- Giáo dục học sinh tình cảm yêu quê hương.

**II.Đồ dùng dạy học:** -Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK, sách gk, sách chữ nổi

**III.Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **I.KTBcũ:**-3HS tiếp nối nhau đoc lại câu chuyện Đất quý, đất yêu -Trả lời câu hỏi 1,2.  - GV nhận xét – tuyên dương .  **II.Dạy bài mới:**  **1.Giới thiệu bài kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:** GT và ghi bảng “ Vẽ quê hương ”  **2.Luyện đọc:**  a) GV đọc mẫu bài thơ***:***  -GV hướng dẫn cách đọc:giọng đọc vui,hồn nhiên;nhấn giọng ở các từ ngữ gợi tả màu sắc(xuân tươi,đỏ thắm,xanh mát,xanh ngắt,đỏ tươi,đỏ chót,...)  b)GV hướng dẫn học sinh luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.  - Đọc từng dòng thơ:  -Bài này gồm bao nhiêu dòng thơ?  -GV theo dõi,sửa lỗi phát âm cho học sinh.  - Hướng dẫn Học sinh cách đọc .  -GV rút từ khó:lượn quanh,đỏ thắm,xanh tươi,làng xóm….  - Đọc từng khổ thơ trước lớp.:  - Bài này có mấy khổ thơ ?  -GV HDHS ngắt,nghỉ hơi đúng ,tự nhiên và thể hiện tình cảm qua giọng đọc.  -HS đọc chú giải từ trong sách.  +Cây gạo:là cây bóng mát thường có ở miền Bắc,ra hoa vào khoảng tháng 3 âm lịch,hoa có màu đỏ rất đẹp.  - Đọc từng khổ thơ trong nhóm.  -Nhận xét.  **3-Hướng dẫn tìm hiểu bài:**  -Kể tên những cảnh vật được tả trong bài thơ?  *\*GV LHGD: giúp HS cảm nhận được vẻ đẹp nên thơ của quê hương thôn dã, thêm yêu quý đất nước ta .*  ***-***Cảnh vật quê hương được tả bằng nhiều màu sắc. Hãy kể tên những màu sắc ấy***?***  -GV treo bảng phụ.  -Vì sao bức tranh quê hương rất đẹp? Chọn câu trả lời em cho là đúng nhất?  a)Vì quê hương rất đẹp.  b)Vì bạn nhỏ trong bài thơ vẽ rất giỏi.  c)Vì bạn nhỏ yêu quê hương.  -Nhận xét.  **4-Học thuộc lòng bài thơ**  - GV HD HS đọc thuộc bài .  -HS thi đọc thuộc lòng.  - Giáo viên nhận xét .  -HS khá, giỏi thi học thuộc lòng.  **5- Củng cố, dặn dò:**  - GV nêu nhận xét tiết học.  -Về nhà HTL cả bài thơ để tiết sau viết chính tả trí nhớ và xem bài sau: “Nắng phương Nam.” | -HS đọc bài và trả lời câu hỏi.   * hs đọc đề bài.   - Học sinh nghe  -HS nối tiếp nhau mỗi em đọc2 dòng thơ.(lần1)    - Học sinh đọc cá nhân, đồng thanh  -HS nối tiếp nhau mỗi em đọc2 dòng thơ.(lần1)  - 4 khổ thơ.  -HS đọc nối tiếp.    -HS nêu chú giải.  - HS đọc nhóm đôi.  - Các nhóm thi đọc.  - Học sinh đọc thầm bài, HSkt sờ sách đọc  -1em đọc yêu cầu.  -Tre, lúa, sông, máng, trời mây ,nhà, ngói, trường học, mặt trời  -Lắng nhge.  -1em đọc đề bài.  -Tre xanh, lúa xanh, sông máng xanh ngắt, ngói mới đỏ tuơi, trường học đỏ thắm, mặt trời đỏ chót, trời mây xanh.  -1em đọc yêu cầu.  -Ý **C** là đúng nhất.  -HS luyện đọc thuộc lòng từng khổ thơ, cả bài thơ.  - Học sinh thi đọc thuộc lòng từng khổ thơ, cả bài thơ.    -HS chú ý lắng nghe. |

**Thứ tư ngày 18 tháng 11 năm 2020**

# Toán :BẢNG NHÂN 8

# *I. Mục tiêu:*

* Bước đầu thuộc bảng nhân 8 và vận dụng được phép nhân 8 trong giải toán.
* Làm bài 1, 2, 3.
* Giáo dục học sinh tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học:** Các tấm bìa, mỗi tấm bìa có 8 chấm tròn.

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A.KTBcũ:**  -1 số HS học thuộc các bảng nhân từ 7  - GV nhận xét  **B.Dạy bài mới:**  **1. Giới thiệu bài kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:** GV giới thiệu, ghi bảng “ Bảng nhân 8 ”.  **2.Hướng dẫn lập bảng nhân 8**  **-**GV hướng dẫn tương tự như các bảng 6,7..  -GV gắn 1 tấm bìa có 8 chấm tròn.  +GV hỏi: 8 chấm tròn được lấy 1 lần bằng mấy chấm tròn ?  -GV nêu: 8 được lấy 1 lần thì viết :  8 x 1 = 8.  - GV gắn 2 tấm bìa, mỗi tấm có 8 chấm tròn.  -GV nêu : 8 được lấy 2 lần, viết thành phép nhân như thế nào ?  -GV nêu cách tìm 8 x 2 bằng cách đưa về tính tổng của 2 số, mỗi số hạng là 8.  -GV gắn 3 tấm bìa, mỗi tấm có 8 chấm tròn.  +GV hỏi: 8 được lấy 3 lần ,viết thành phép nhân như thế nào ?  -GV nêu: tìm kết quả 8 x 3 bằng cách tính tổng của ba số, mỗi số hạng là 8.  -Các trường hợp còn lại,tiến hành tương tự như 8 x 2, 8 x 3,.  - Cho HS thảo luận nhóm , mỗi nhóm lập một công thức 8 x 4,  8 x 5,8 x 6,8 x 7, 8 x 8,8 x 9,8 x 10  Rồi nêu kết quả tương ứng.  \* Lưu ý: trong bảng nhân 8 muốn tích tiếp liền sau bằng tích tiếp liền trước cộng thêm 8.  - GV gắn bảng nhân 8.  -HS đọc thuộc bảng nhân  **3-Thực hành:**  **Bài 1:** Tính nhẩm**: Miệng.**  8 x 3 = ;8 x 2 = ; 8 x 4 =  8 x 5 = ;8 x 6 = ; 8 x 7 =  8 x 8 = ;8 x 10 = ; 8 x 9 =  8 x 1 = ;0 x 8 = ; 8 x 0 =  -Bài yêu cầu gì ?  -GV cho HS trình bày kết quả theo nhóm đôi.  **-** Nhận xét và tuyên dương.  **Bài 2:** Tóm tắt**: (Vở)**  Mỗi can : 8 *l* dầu  6 can : ? *l* dầu  - Hướng dẫn học sinh tìm hiểu đề.  - Bài toán cho biết gì ?  - Bài toán hỏi gì ?.  - Hướng dẫn học sinh giải.  - GV nhận xét , tuyên dương.  **4.Củng cố - Dặn dò*.***  - Một HS đọc bảng nhân  - Nhận xét tiết học.  -Về học thuộc bảng nhân 8 và xem bài sau “ Luyện tập.” | -2HS thực hiện.  -hs đọc đề bài.  - HS chú ý.  - HS quan sát.  \* 8 chấm tròn được lấy 1 lần bằng 8 chấm tròn.  - HS đọc 8 nhân 1 bằng 8.  - HS quan sát.  \* 8 x 2  \* 8 x 2 = 8 + 8= 16 . Vậy 8 x 2 = 16  -HS đọc 8 nhân 2 bằng 16.  - HS quan sát.  \* 8 x 3  \* 8 x 3 = 8 + 8 + 8= 24. vậy 8 x 3 = 24.  - HS đọc : 8 nhân 3 bằng 24  -Tương tự HS lập bảng nhân 8.  - Các nhóm thảo luận.  -Đại diện các nhóm trình bầy.  - HS đọc thuộc (nối tiếp nhau mỗi em 1 phép tính)  -2 Học sinh xung phong đọc thuộc cả bảng nhân 8.  -1em đọc đề bài.  - Tính nhẩm  Hoạt động nhóm(N2)  - Học sinh nêu miệng kết quả.  8 x 3 = 24;8 x 2 = 16;8 x 4 = 32  8 x 5 = 40;8 x 6 = 48;8 x 7 = 56  8 x 8 = 64;8 x 10 = 80;8 x 9 = 72  8 x 1 = 8;0 x 8 = 0 ; 8 x 0 = 0  + 2 Học sinh đọc đề.  - 1em lên bảng, lớp làm vở.  - 1em đọc bảng nhân 8.  - HS lắng nghe. |

# *Tập đọc: CHÕ BÁNH KHÚC CỦA DÌ TÔI*

**I. Mục tiêu:**

- Bướcđầu biết đọc với giọng có biểu cảm,ngắt nghỉ hơi đúng các câu văn

- Hiểu nội dung:Bài văn cho ta thấy vẻ đẹp của cây khúc, một loại cây dại thường mọc ở đồng quê Việt Nam. Thấy sự thơm ngon của bánh khúc, một đặc sản quen thuộc của làng quê Viêt Nam. Tình yêu quê hương của tác giả.Trả lời được các câu hỏi trong SGK.

- Giáo dục học sinh ham thích học tiếng Việt.

**II. Đồ dùng dạy học:**- Tranh minh hoạ bài đọc trong SGK, sách gk, sách chữ nổi

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KTBcũ:**HS đọc nối tiếp bài Vẽ quê hương  - GV nhận xét .  **2. Dạy bài mới:**  **a. GT bài:**  **b. Luyện đọc:**  **\***Giáo viên diễn cảm toàn bài kết hợp ngôn ngữ kí hiệu**.**  - HD cách đọc:  \*GV hướng dẫn học sinh luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.  + Đọc từng câu:  -Rút từ khó:vàng ươm, xinh xắn, hăng hắc,...  +Đọc từng đoạn trước lớp:  - Bài này có 3 đoạn  -Cho HS đọc chú giải trong SGK.  -GV giải nghĩa thêm:dấu ấn lịch sử -dấu vết đậm nét,sự kiện quan trọng được ghi lại trong lịch sử của một DT - Đọc từng đoạn trong nhóm  - Cả lớp đọc đồng thanh toàn bài .  **c. Hướng dẫn tìm hiểu bài:**  +Tác giả tả cây rau khúc như thế nào?  +Tìm những câu văn tả chiếc bánh khúc  + Vì sao tác giả không quên được mùi vị của chiếc bánh khúc quê hương.  d. **Luyện đọc lại:**  - GV:đọc diễn cảm đoạn 2. Hướng dẫn Học sinh đọc đúng đoạn văn.  - Cả lớp và Giáo viên nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV nêu nhận xét tiết học.  ***-*** Chuẩn bị bài sau | - Học sinh đọc  -Lắng nghe  -Cả lớp đọc thầm.  -HS lắng nghe.  -Học sinh nối tiếp nhau đọc từng câu(2lần)  -Học sinh luyện đọc cá nhân,lớp đồng thanh.  - Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn của bài.(2lần)  -HS đọc phần chú giải.  -HS lắng nghe và trả lời.  - Học sinh đọc nhóm đôi.  - HS đọc đồng thanh.  +Cây rau khúc rất nhỏ, chỉ bằng một mầm non mới nhú. Lá rau mạ bạc, trông như được phủ lớp tuyết cực mỏng.  + Bánh màu xanh rêu, lâp ló trong những chiếc áo nếp xôi trắng được đặ vào những miếng lá hơ qua lửa thật mềm,...  + Vì chiếc bánh khúc là sản phẩm của quê hương  -HS chú ý lắng nghe.  - Cả lớp đông thanh.  -1số HS thi đọc đoạn văn.  - HS nối tiếp nhau đọc 3 đoạn của bài.  - 1 Học sinh đọc cả bài.  - Lắng nghe |

### *CHÍNH TẢ: (NV)* VẼ QUÊ HƯƠNG

**I. Mục tiêu:**

- Nhớ viết đúng bài chính tả; trình bày sạch sẽ và đúng hình thức bài thơ 4 chữ .

- Làm đúng BT2: Luyện đọc viết đúng một số chữ chứa âm đầu hoặc vần dễ lẫn: S/ X hoặc ươn/ương.

- Trình bày đẹp. chính xác.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Bảng phụ viết sẵn khổ thơ câu tục ngữ của bài tập 2a, 2b

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra HS tìm nhanh, viết đúng bài 3b  - Kiểm tra viết tiếng s/x  \* Giáo viên nhận xét  **B.Bài mới**  **1.GTB**  **2. Hướng dẫn viết chính tả**  - Giáo viên đọc toàn bài 1 lượt  - HS đọc thuộc lòng đoạn thơ  **\* Hỏi:** Vì sao bạn nhỏ thấy bức tranh vẽ quê hương rất đẹp ?  - Trong đoạn thơ trên có những chữ nào phải viết hoa ? Vì sao viết hoa ?  - Cần trình bày bài thơ 4 chữ như thế nào ?  - Hướng dẫn HS nhận xét chính tả.  - GV đọc 1 lần chậm rãi rõ ràng, chính xác diễn cảm và ngắt nghỉ hơi đúng để học sinh chú ý những hiện tượng chính tả.  - GV cho HS tìm từ khó GV phân tích.   * Làng xóm, * ước mơ * lượn quanh........   **+ Viết chính tả**  - GV đọc học sinh viết  - Lưu ý tư thế ngồi, cầm bút của HS  - Đọc học sinh dò lại 1 lần bài của mình  - Em nào viết sai từ 1 đến 3 lỗi về nhà rèn thêm chữ viết  \* Nhận xét tiết chính tả  **3. Hướng dẫn làm bài tập chính tả**  **Bài 2a:** Học sinh đọc đề  - Bài tập yêu cầu gì ?  - Mời 1 bạn lên bảng làm  - GV yêu cầu 1 bạn đọc bài làm của mình.  **4. Củng cố, dặn dò:**  - Giáo viên nhận xét tiết học.  - Về nhà viết lại các từ viết sai .  - Chuẩn bị bài sau | - HS trả lời,viết bảng con  - HSviết bảng, lớp viết b/con  - Cả lớp đọc thầm bài ở SGK  - HS đọc thuộc. Lớp đọc thầm  - Vì bạn nhỏ rất yêu quê hương  - Chữ cái đầu tên bài và đầu mỗi dòng thơ viết hoa: Vẽ, Bút, Em, Xanh,.......  - Các chữ đầu dòng thơ đều cách lề vở 3 ô ly  - HS viết bảng con  - 1 em lên bảng lớn viết  - Học sinh viết bài vào vở  \_Học sinh lắng nghe chú ý  - Điền vào chỗ trống s hay x  - Cả lớp làm vào vở  - 1 em đọc bài làm hoàn chỉnh |

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU: TỪ NGỮ VỂ QUÊ HƯƠNG.**

**ÔN TẬP CÂU: AI LÀM GÌ ?**

**I. Mục tiêu:**

**-** Giúp HS ôn lại kiến thức đã học.

- Mở rộng thêm, hệ thống hóa vốn từ về chủ điểm Quê hương.

- Củng cố kĩ năng thực hành tìm và đặt theo mẫu câu: Ai làm gì ?

**II.Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A.Giới thiệu bài:**  **B.Hướng dẫn làm bài tập:**  ***Bài 1: Khoanh tròn chữ cái trước những từ gợi cho em nghĩ về quê hương, nơi cha ông em đã sống nhiều năm:***  a. con đò b. bến nước c. lũy tre d. lễ hội e. rạp hát g. mái đình h. dòng sông  i. hội chợ  - GV: Quê hương là nơi mà ông bà, cha mẹ được sinh ra, lớn lên, sinh sống nhiều năm qua bao thế hệ, và có những điều mà không bao giờ họ quên được. Trong các từ ở BT1, em hãy chọn và làm theo yêu cầu BT đã cho  - GV chia lớp thành 2 đội- thi tiếp sức. GV nêu yêu cầu và HD cách chơi.  - Tổ chức cho HS chơi  - GV nhận xét, chốt lại kết quả đúng(a, b, c, d, g, h), tuyên dương đội thắng cuộc.  ***Bài 3: Gạch dưới câu có mô hình Ai-làm gì ? trong đoạn văn sau:***  Thanh đến bên bể nước múc nước vào thau rửa mặt. Nước mát rượi. Thanh cúi nhìn bóng mình trong lòng bể với những mảng trời xanh...Căn nhà, thửa vườn của bà như một nơi mát mẻ hiền lành.   * GV gọi HS lên bảng làm bài * GV nhận xét, sửa sai   ***Bài 4: Dùng mỗi từ ngữ sau để đặt 1 câu có mô hình Ai- làm gì ?***   1. dắt trâu ra đồng 2. hăng say làm việc trên cánh đồng vào ngày mùa 3. bơi lội tung tăng   - GV ghi bảng câu HS vừa đặt, nhận xét, sửa sai  **C.Củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn dò tiết sau. | * HS lắng nghe * 1 HS đọc đề bài * HS tham gia trò chơi * 1 HS đọc đề bài và đoạn văn   - 1 HS làm bài ở bảng  - HS dưới lớp nêu kết quả   * HS đọc đề bài * HS tiếp nối nhau đặt câu * HS sửa BT vào vở.   - HS lắng nghe |

# *Thứ sáu ngày 20 tháng 11 năm 2020*

### TOÁN: NHÂN SỐ CÓ BA CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

**I. Mục tiêu:**

- Biết đặt tính và tính nhân số có ba chữ số với số có một chữ số.

- Vận dụng trong giải bài toán có phép nhân.

- Cẩn thận khi làm bài.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Phấn màu, bảng phụ, bảng braille, các bài toán

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. Kiểm tra bài cũ:  - Gọi 2HS lên bảng HTL bảng nhân 8.  -GV nhận xét .  **2. Bài mới:**  **2.1 Giới thiệu bài kết hợp ngôn ngữ kí hiệu**  Thực hiện phép nhân số có ba chữ số với số có một chữ số ( có nhớ )  **a. Phép nhân 123 x 2**  - Viết lên bảng phép nhân 123 x 2 = ?  - Yêu cầu học sinh đặt tính theo cột dọc.  **Hỏi:** Khi thực hiện phép nhân này ta phải thực hiện tính từ đâu ?  - GV hướng dẫn tính theo từng bước như trong sách .    123 \* 2 nhân 3 bằng 6, viết 6  X2 \* 2 nhân 2 bằng 4 viết 4  246 \* 2 nhân 1 bằng 2,viết2  Vậy 123 nhân 2 bằng 246  -Cho cả lớp nhắc lại cách thực hiện  **b. Phép nhân 326 x 3**  -Tiến hành tương tự như phép nhân 123 x 2 .  3 2 6 \*3nhân 6 bằng 18, viết 8 nhớ 1  X 3 \*3 nhân 2 bằng 6 thêm 1=7viết7  9 7 8 \*3nhân3 bằng 9 ,viết 9  -Cho HS so sánh 2 phép nhân   1. 3 26   X 2 X 3  246 9 78  -GV nhắc HS có nhớ ,nhớ cộng thêm vào  - Hướng dẫn cho hs khiếm thị đặt tính  **3 Luyện tập - thực hành**  **Bài 1:**  - Yêu cầu học sinh tự làm bài  -Yêu cầu lần lượt từng HSlên bảng trình bày cách tính của mình đã thực hiện.  - GV Nhận xét.  **Bài 3:**  - Gọi 1 học sinh đọc đề bài toán  - Yêu cầu học sinh làm bài  - GV Nhận xét.  4**. Củng cố - dặn dò:**  - Nhận xét tiết học và dặn dò tiết sau | - 2 HS lên bảng trả lời, cả lớp theo dõi và nhận xét.  - Học sinh đọc phép nhân  - 1 học sinh lên bảng đặt tính, cả lớp đặt tính ra giấy nháp.  -Ta bắt đầu tính từ hàng đơn vị, sau đó mới tính đến hàng chục, rồi đến hàng trăm  -HS nhắc lại  -HS nhắc  -Giống nhau cách thực hiện  -Bài toán 2 khó hơn bài 1 vì có nhớ  - HS lên bảng làm bài ,cả lớp làm bài vào vở bài tập  - 1HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bài vào vở bài tập  - Lắng nghe |

**Tập làm văn: NÓI VỀ QUÊ HƯƠNG**

**I. Mục tiêu:**

- Bước đầu biết nói về quê hương ( hoặc nơi mình đang ở )theo gợi ý (BT2)

- Viết lại những điều em vừa kể thành một đoạn văn ngắn( khoảng 5 câu).

- Giáo dục học sinh tình cảm yêu quý quê hương.

**II. Đồ dùng dạy học**: Bảng phụ, sách gk, sách chữ nổi.

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Bài cũ**: Đọc lá thư đã viết ở tuần 10.  -Nhận xét – tuyên dương  **2. Bài mới:**  **a/ Giới thiệu bài:** GT và ghi bảng  “Nói về quê hương ”  **b/ HD làm bài tập kết hợp ngôn ngữ kí hiệu:**  **Bài tập 2a**: Hãy nói về quê hương em hoặc nơi em đang ở theo gợi ý:  a)Quê em ở đâu ?  b)Em yêu nhất cảnh vật gì ở quê hương ?  c)Cảnh vật đó có gì đáng nhớ ?  d)Tình cảm của em với quê hương như thế nào ?  -GV giúp HS hiểu: Quê hương là nơi em sinh ra và lớn lên, nơi ông bà, cha mẹ, họ hàng của em sinh sống,..Quê em ở vùng nông thôn, làng quê....  -GV và HS nhận xét.  -GV và HS bình chọn bạn nói về quê hương hay nhất.  +Vậy các em có yêu quê hương không  *\*GV liên hệ giáo dục: Các em phải yêu quý quê hương mình.*  ***\**** Viết lại những điều em vừa nói thành một đoạn văn ngắn.  - Cho HS viết  - GV theo dõi nhắc nhở.  **3. Củng cố, dặn dò:**  **-**Nhận xét tiết học.  -Về sưu tầm tranh ảnh về một cảnh đẹp và xem bài sau“Viết thư” . | -2 HS đọc .   * Hs đọc đề bài.   -1 HS đọc yêu cầu  -1 HS đọc yêu cầu và gợi ý trong SGK .  -1 HS dựa vào gợi ý tập nói.  \*Hoạt động nhóm  - Đại diện các nhóm trình bày.  -Nhận xét , rút kinh nghiệm.  -Xung phong lên nói trước lớp .  -Nhận xét , bình chọn bạn nói hay.  -HS lắng nghe.  -HS lắng nghe.  - 1em nêu yêu cầu.  - HS viết bài vào vở.    - Lắng nghe |

**SINH HOẠT LỚP TUẦN 11**

**I.Mục tiêu:**

- Kiểm điểm, đánh giá lại các hoạt động trong tuần.

- Triển khai kế hoạch tuần 12.

- Sinh hoạt theo chủ điểm.

**II.Nội dung sinh hoạt:**

**1.Trò chơi khởi động:**

- GV cho HS chơi trò chơi HS thích

- 1 HS điều khiển trò chơi. Cả lớp cùng thực hiện

- GV nhận xét.

**2.Nhận xét, đánh giá tuần 11:**

- Lớp trưởng nêu ưu khuyết điểm của lớp mình

\* GV tổng kết, đánh giá từng mặt:

**3.Triển khai công tác tuần 12:** (GV triển khai xong, cho HS nhắc lại)

- Tiếp tục duy trì nề nếp lớp.

- Trực nhật lớp theo phân công.

- Kèm cặp, giúp đỡ HS yếu.

- Tổ trưởng kiểm tra bảng cửu chương các tổ viên trong tổ.

- Vệ sinh cá nhân sạch sẽ, trang phục đúng quy định.

- Nhắc nhở HS hoàn thành các khoản thu.

**4.Nhận xét, dặn dò:**

- GV nhận xét tiết sinh hoạt.

**Toán:** **LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

- Biết giải toán có lời văn bằng hai phép tính

- Củng cố về gấp một số lên nhiều lần, giảm đi một số lần.

- Giáo dục học sinh tính cẩn thận.

**II. Đồ dùng dạy học:**HS :Vở toán, bảng con, bảng nhóm, bảng braille.

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Bài cũ:** Gọi HS làm bài 1 trang 50  - Nhận xét và tuyên dương  **2. Hướng dẫn HS làm bài tập:**  **Bài 1**. Gọi 1 HS đọc đề  Buổi sáng bán được 26 kg đường,buổi chiều bán gấp đôi buổi sáng.Hỏi cả hai buổi bán được bao nhiêu kg đường ?  - Gọi HS làm bảng,lớp làm vở.  -Nhận xét, chữa bài  **Bài 2.**Một can đựng 32 *l* dầu, lấy ra 1/ 4  Số *l* dầu đó. Hỏi trong can còn lại bao nhiêu *l* dầu ?  - Hướng dẫn HS phân tích và giải.  - Nhận xét.  -Nhận xét và tuyên dương.  **3**.**Củng cố, dặn dò**:  -Nhận xét tiết học  -Về làm lại các bài tập đã học. | -1em lên bảng, lớp làm bảng con.   * Hs đọc đề bài.   -1em đọc yêu cầu.  -1 HS làm trên bảng, lớp làm bảng con  Giải.  số kg đường buổi chiều bán là.  26 x 2 = 52( kg )  Số Kg đường cả 2 buổi bán là.  26 + 52 = 78( kg )  ĐS : 78 kg.  - 1em đọc đề  - 1em làm bảng, lớp làm vở  Giải:  Số dầu lấy ra là: 32 : 4 = 8 (*l)*  Số dầu còn lại : 32 – 8 = 24 (*l*)  - Lắng nghe. |

**THỦ CÔNG: CẮT, DÁN CHỮ I, T**

***I. Mục tiêu:***

- Học sinh biết kẻ, cắt, dán chữ I, T

- Kẻ, cắt, dán được chữ I, T đúng quy trình kĩ thuật.

- Các nét chữ tương đối thẳng và đều nhau. Chữ dán tương đối phẳng

- Giáo dục ý thích cắt, dán, chữ và sáng tạo,

***\*PT TNTT:***  cẩn thận khi sử dụng kéo, thước

***II. Chuẩn bị đồ dùng***

***GV:*** Mẫu chữ I, T đã dán và chưa dán

Tranh quy trình kẻ, cắt, dán chữ I, T

***HS:*** Giấy thủ công, thước kẻ, bút chì, kéo, hồ dán,

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| ***A. Kiểm tra bài cũ:***  - Kiểm tra đồ dùng học tập của học sinh.  ***B. Bài mới:***  ***1. Giới thiệu bài:***  ***2. Hướng dẫn bài***  ***\* Hoạt động 1:*** Hướng dẫn học sinh quan sát - nhận xét  - Giáo viên treo mẫu chữ I, T hướng dẫn học sinh quan sát và hỏi:  (?) Nét chữ rộng mấy ô ?  (?) Nhận xét sự giống nhau và khác nhau giữa chữ I, T.  (?) Nét ngang của chữ T rộng mấy ô ? Dài mấy ô ?  \* Giáo viên dùng mẫu chữ rời để hướng dẫn học sinh quan sát.  - Gấp đôi chữ I, T theo chiều dọc thì nửa bên trái, nửa bên phải của 2 chữ này trùng khít bên nhau.  - Gọi học sinh nêu cách gấp và cắt từng chữ ?  (?) Em có thể gấp, cắt chữ I như thế nào?  (?) Có thể gấp chữ T như thế nào ?  \* Giáo viên nhận xét và nhắc lại cách gấp, cắt.  ***\* Hoạt động 2:*** Hướng dẫn mẫu  - Giáo viên treo hình 2 và hướng dẫn.  ***\* Bước 1:*** Kẻ chữ I, T  - Chúng ta kẻ chữ ở mặt nào của giấy thủ công ?  - Giáo viên đưa giấy màu lên làm mẫu  - Độ cao của chữ I cao mấy ô ? Rộng mấy ô ?  \* Giáo viên kẻ chữ I  - Độ cao của chữ I, chiều rộng, các nét như thế nào ?  \* Giáo viên chấm các điểm đánh dấu và kẻ nối các điểm với nhau.  ***\* Bước 2:*** Cắt chữ I, T  - Giáo viên treo hình 3 hướng dẫn  - Giáo viên dùng kéo cắt chữ I bằng 2 cách:  + Dựa vào đường kẻ của giấy màu để cắt.  + Gấp đôi theo chiều dọc chữ để cắt  - Cắt chữ T theo đường kẻ sẵn hoặc gấp đôi giấy để cắt.  ***\* Bước 3:*** Dán chữ I, T  - Giáo viên treo hình 4 để hướng dẫn  - Kẻ 1 đường chuẩn hoặc dựa vào dòng kẻ trong vở để dán, sắp xếp chữ cho câu đối.  - Bôi hồ vào mặt kẻ ô và dán vào vị trí đã định sẵn  - Dán xong đặt tờ giấy nháp lên trên chữ và miết cho phẳng.  - Cho cả lớp thực hành vào giấy nháp, giáo viên quan sát theo dõi học sinh làm.  \* Giáo viên nhận xét  ***3. Củng cố - dặn dò:***  \* Nhận xét tiết học  \* Bài sau: Cắt dán chữ I, T ( tiết 2 ) | - Học sinh mang đồ dùng để giáo viên kiểm tra.  - Học sinh quan sát mẫu và trả lời các câu hỏi  + Nét chữ rộng 1 ô  + Giống nhau nét thẳng đứng  + Khác nhau chữ T có nét ngang.  - Nét ngang chữ T rộng 1 ô, dài 3 ô  - Học sinh quan sát và trả lời  - Chúng ta dùng bút chì và thước kẻ vào mặt trái của giấy thủ công.  - Chữ I cao 5 ô, rộng 1 ô  - Chữ I cao 5 ô, nét thẳng đứng rộng 1 ô, nét ngang rộng 1 ô, dài 3 ô.  - Học sinh quan sát giáo viên làm  - Học sinh quan sát giáo viên làm  - Cả lớp thực hành bằng giấy nháp |